

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý I năm 2011 (Dạng đầy đủ)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý I		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5	6	7
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.20	33.751.390.396	57.525.647.779	33.751.390.396	57.525.647.779
2. Các khoản giảm trừ	02					
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		33.751.390.396	57.525.647.779	33.751.390.396	57.525.647.779
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.21	11.916.615.497	22.206.995.510	11.916.615.497	22.206.995.510
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		21.834.774.899	35.318.652.269	21.834.774.899	35.318.652.269
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.22	5.295.381.216	4.254.485.829	5.295.381.216	4.254.485.829
7. Chi phí hoạt động tài chính	22			879.280.000		879.280.000
- Trong đó: chi phí lãi vay	23			879.280.000		879.280.000
8. Chi phí bán hàng	24					
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		4.378.655.260	3.980.408.460	4.378.655.260	3.980.408.460
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30		22.751.500.855	34.713.449.638	22.751.500.855	34.713.449.638
11. Thu nhập khác	31			63.856.800		63.856.800
12. Chi phí khác	32		128.269.600	61.023.130	128.269.600	61.023.130
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(128.269.600)	2.833.670	(128.269.600)	2.833.670
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		22.623.231.255	34.716.283.308	22.623.231.255	34.716.283.308
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.23	5.654.017.776	8.631.826.610	5.654.017.776	8.631.826.610
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52					
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		16.969.213.479	26.084.456.698	16.969.213.479	26.084.456.698
17.1. Lợi ích của cổ đông thiểu số	61		82.024.992	324.965.133	82.024.992	324.965.133
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		16.887.188.487	25.759.491.565	16.887.188.487	25.759.491.565
18. Lãi cơ bản trên cổ phần của công ty mẹ (*)	70		1.585	2.418	1.585	2.418

Ghi chú: (*) Chỉ tiêu này chỉ áp dụng đối với Công ty cổ phần.

Người lập biểu

Hồ Thị Thủy Loan

Kế toán trưởng

Trương Lưu

Ngày 16 tháng 05 năm 2011

Tổng Giám đốc

Nguyễn Xuân Đình